

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 4 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB và TDTH pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB (dăng tin);
- Lưu: VT, Kt4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**

**QUY ĐỊNH**  
**Đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất**  
**hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày /4/2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định một số nội dung về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024;

b) Quy định này không quy định đối với quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo quy định tại khoản 3 Điều 123 Luật Đất đai và quỹ đất ngắn hạn theo quy định Điều 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan quản lý nhà nước về đấu giá tài sản, đất đai;

b) Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất;

c) Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thành lập trong trường hợp không lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được bổ sung bởi khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản);

d) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: là tổ chức phát triển quỹ đất hoặc cơ quan, đơn vị có chức năng được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất.

2. *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản*: là Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản hoặc doanh nghiệp đấu giá tài sản.

### **Điều 3. Nguyên tắc đấu giá quyền sử dụng đất**

Nguyên tắc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Luật Đấu giá tài sản.

### **Điều 4. Đủ điều kiện để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất**

Đất để tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024.

### **Điều 5. Đối tượng tham gia đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Đối tượng tham gia đấu giá quyền sử dụng đất là tổ chức hoặc cá nhân.
2. Tổ chức tham gia đấu giá quyền sử dụng đất phải có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.
3. Cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất phải có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 6. Lập, phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được phê duyệt và đề xuất của các đơn vị về việc đấu giá quỹ đất hiện có, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo các đơn vị đang được giao quản lý quỹ đất lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

2. Phương án đấu giá quyền sử dụng đất bao gồm các nội dung chính được quy định tại khoản 3 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

3. Thẩm định, phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất

a) Phòng Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 7. Quyết định đấu giá quyền sử dụng đất**

### **1. Lập hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất**

Cơ quan được giao nhiệm vụ đấu giá quyền sử dụng đất lập hồ sơ đấu giá gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc gửi đến Phòng Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện, hồ sơ gồm:

- a) Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt;
- b) Văn bản phê duyệt giá khởi điểm của khu đất, thửa đất đấu giá;
- c) Dự thảo tờ trình, quyết định đấu giá quyền sử dụng đất.

### **2. Ban hành quyết định đấu giá quyền sử dụng đất**

a) Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 8. Lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và trình tự thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Việc lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định khoản 7 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

2. Trình tự thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 229 Luật Đất đai, Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và quy định này.

## **Điều 9. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất**

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản niêm yết việc đấu giá tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 35 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (*được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*), đồng thời thông báo công khai việc đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 57 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (*được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*).

## **Điều 10. Đăng ký tham gia và không được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 5 của Quy định này thì thực hiện việc đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.

2. Đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất là các đối tượng được quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản.

## **Điều 11. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước**

Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (*được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản*) và điểm c khoản 9 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

## **Điều 12. Công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất lập hồ sơ gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc gửi đến Phòng Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện để ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất được gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc gửi đến Phòng Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, cơ quan thuế và người trúng đấu giá quyền sử dụng đất biết và thực hiện quy trình về nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định tại Điều 13 của Quy định này.

## **Điều 13. Nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất**

Nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

## **Điều 14. Quyết định giao đất, cho thuê đất và ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1. Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất, ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi người trúng đấu giá đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

b) Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định.

c) Ký hợp đồng thuê đất với người trúng đấu giá nếu thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất.

d) Chủ trì, phối hợp với đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất, ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi người trúng đấu giá đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

b) Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định.

c) Ký hợp đồng thuê đất với người trúng đấu giá nếu thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất.

d) Chủ trì, phối hợp với đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh và đơn vị được giao thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất**

##### **1. Sở Tư pháp**

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản tại địa phương.

b) Kiểm tra, thanh tra (nếu có) và xử lý vi phạm về tổ chức, hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

c) Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc quy định này. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản tại địa phương.

## 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức thẩm định phương án đấu giá, quyết định đấu giá quyền sử dụng đất, quyết định công nhận kết quả đấu giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định đấu giá của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp không lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (*được bổ sung bởi khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*).

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác có liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất ở địa phương và hoàn thành hồ sơ về đất đai theo quy định của pháp luật;

d) Hằng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để công bố trên Cổng thông tin đấu giá quyền sử dụng đất quốc gia, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Kịp thời hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất (nếu có).

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

## 3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể theo hình thức Hội đồng hoạt động thường xuyên hoặc Hội đồng hoạt động theo vụ việc để thẩm định phương án giá đất, xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với khu đất, thửa đất không thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 159 của Luật Đất đai.

b) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị, tổ chức có liên quan quản lý, sử dụng tiền thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

## 4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc hướng dẫn, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự các phiên đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn.



b) Lập kế hoạch, chuyên án đấu tranh khi phát hiện có hành vi thông đồng đim giá, làm lộ thông tin làm ảnh hưởng đến kết quả phiên đấu giá quyền sử dụng đất.

## 5. Đội Thuế liên huyện

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Đội Thuế liên huyện trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất bằng văn bản cho người đã trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

b) Thông báo đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá đối với trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 9 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

## 6. Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất

a) Lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất gửi cơ quan Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Lập hồ sơ gửi cơ quan Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức xác định giá khởi điểm đấu giá, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định đấu giá quyền sử dụng đất.

c) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

d) Lập hồ sơ gửi cơ quan Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

đ) Chủ động đề xuất cơ quan Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp để thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp không lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá theo quy định.

e) Phối hợp với cơ quan Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

f) Hằng năm lập kế hoạch, danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất gửi cơ quan quản lý đất đai cùng cấp trình UBND cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch, danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để công bố trên Cổng thông tin đấu giá quyền sử dụng đất quốc gia, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu, Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Các sở, ngành, tổ chức và cá nhân khác có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có chức năng quản lý

nhà nước, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá tài sản trong công tác đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật và Quy định này.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất theo thẩm quyền đối với trường hợp không lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá theo quy định.

3. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể theo hình thức Hội đồng hoạt động thường xuyên hoặc Hội đồng hoạt động theo vụ việc để thẩm định phương án giá đất, xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với khu đất, thửa đất không thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 159 của Luật Đất đai.

4. Phê duyệt phương án đấu giá, quyết định đấu giá, quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, quyết định giao đất, cho thuê đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định đấu giá của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày phê duyệt kết quả trúng đấu giá, báo cáo toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện và kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Định kỳ trước ngày 15/6 và trước ngày 15/12 hàng năm tổng hợp kết quả đấu giá 6 tháng và năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Chỉ đạo cơ quan công an trên địa bàn đảm bảo an ninh trật tự phiên đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương.

7. Hàng năm phải công bố kế hoạch, danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên Cổng thông tin đấu giá quyền sử dụng đất quốc gia, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu, Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Phối hợp với đơn vị thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất niêm yết việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với khu đất, thửa đất được đấu giá tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá và tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu đất, thửa đất được đấu giá; thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của xã, phường, thị trấn về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với khu đất, thửa đất được đấu giá.

b) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc đo đạc, xác định vị trí, kích thước, diện tích, mốc giới của khu đất, thửa đất được đấu giá; thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; thực hiện việc bàn

giao đất trên thực địa, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về đất đai.

## **Điều 17. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### 1. Xử lý vi phạm

a) Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất; Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản; đấu giá viên; người tham gia đấu giá; người trúng đấu giá và các cá nhân, tổ chức có liên quan nếu có hành vi vi phạm pháp luật về đấu giá quyền sử dụng đất thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất còn bị cấm tham gia đấu giá nếu vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền trúng đấu giá thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có liên quan đến việc đấu giá quyền sử dụng đất không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái Quy định này và các quy định khác của pháp luật về đấu giá đất; có hành vi làm lộ bí mật, tiếp tay, môi giới cho người tham gia đấu giá mà gây thiệt hại cho Nhà nước và các bên liên quan hoặc làm cho phiên đấu giá không thành; vi phạm các quy định về quản lý sử dụng đất đai, đầu tư và xây dựng, thì tùy theo mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với các vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý; chịu trách nhiệm liên đới trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về những vi phạm xảy ra liên quan đến ngành mình, cấp mình.

### 2. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật có liên quan.

## **Điều 18. Điều khoản thi hành**

1. Đối với các thửa đất đã được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất trước ngày Quy định này có hiệu lực, thì tiếp tục thực hiện việc đấu giá theo phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn thực hiện tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

### **Điều 19. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.